



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 23.11.06.128

1. Tên mẫu/Name of sample: Mẫu nước tại bể chứa Nhà máy nước sạch Sông Đà - Ba Vì - Khu Rừng Chùa, thôn Đông Hữu, xã Phú Sơn, Ba Vì, Hà Nội
2. Tên/địa chỉ khách hàng/Name/Address of customer: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng cấp thoát nước và môi trường Ba Vì 236 đường Quảng Oai, thị trấn Tây Đằng, Ba Vì, Hà Nội
3. Mô tả mẫu/Sample description: Trong 1 chai nhựa x 6L; 01 chai nhựa x 1,5L
4. Ngày nhận mẫu/Date of receiving sample: 06/11/2023
5. Người lấy/gửi mẫu/The personnel performing/sending sample(s): Khách hàng tự gửi mẫu/By customer
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities: 06/11 - 10/11/2023
7. Kết quả thử nghiệm/Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit QCVN 01-1:2018/BYT
1	Màu sắc	TCVN 6185:2015	TCU	<5	≤ 15
2	Mùi, vị	Cảm quan /Sensory		Không mùi	Không có mùi, vị lạ
3	Độ đục	Orbeco- TB300IR Turbidimeter	(NTU)	<0,5	≤ 2
4	pH (*)	TCVN 6492:2011		7,6	6,0 – 8,5
5	Clor dư tự do	TCVN 6225:2011	mg/L	0,7	0,2-1,0

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

Cn. Trần Văn An

Hà Nội, 10 tháng 11 năm 2023/ Hanoi, November 10, 2023
KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐO CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều Anh

- (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/ The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả/ Do not accept the proposal in case there is no retained sample, or more than 05 days from the date on the appointment for Test-Result(s).
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/ This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.
- Áp quy chuẩn theo yêu cầu khách hàng/.



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 23.11.06.128

1. Tên mẫu: Mẫu nước tại bể chứa Nhà máy nước sạch Sông Đà - Ba Vì - Khu Rừng Chùa, thôn Đông Hữu, xã Phú Sơn, Ba Vì, Hà Nội
Name of sample
2. Tên/địa chỉ khách hàng: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng cấp thoát nước và môi trường Ba Vì
Name/Address of customer
3. Mô tả mẫu: Trong 1 chai nhựa x 6L; 01 chai nhựa x 1,5L
Sample description
4. Ngày nhận mẫu: 06/11/2023
Date of receiving sample
5. Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi mẫu
Sample taking
By customer
6. Ngày thực hiện thử nghiệm: 06/11/2023 - 09/11/2023
The dates of testing activities
7. Kết quả thử nghiệm:
Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Kết quả <i>Result</i>	Giới hạn tối đa cho phép <i>Regular limit</i> QCVN 01-1:2018/BYT
1	Coliforms *	TCVN 6187-1:2019	CFU/100mL	0	<3
2	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1:2019	CFU/100mL	0	<1

8. Nhận xét:
Remarks

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2023
Hanoi, November 09, 2023

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

ThS. Nguyễn Thành Đông

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THẨM ĐÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

- 1 (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) *Characteristic recognized by ISO/IEC 17025*
- 2 Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- 3 Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
- 4 Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- 5 Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả/
Do not accept the proposal in case there is no retained sample, or more than 05 days from the date on the appointment for Test-Result(s)
- 6 Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thẩm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing
- 7 Áp quy chuẩn theo yêu cầu khách hàng



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 23.11.06.129

1. Tên mẫu/Name of sample: Mẫu nước giữa mạng lưới - Mẫu lấy tại vị trí Đồng hồ cấp buôn cho Sơn Tây - Khu Quang Húc, xã Đông Quang, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
2. Tên/địa chỉ khách hàng/Name/Address of customer: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng cấp thoát nước và môi trường Ba Vì 236 đường Quảng Oai, thị trấn Tây Đằng, Ba Vì, Hà Nội
3. Mô tả mẫu/Sample description: Trong 1 chai nhựa x 6L; 01 chai nhựa x 1,5L
4. Ngày nhận mẫu/Date of receiving sample: 06/11/2023
5. Người lấy/gửi mẫu/The personnel performing/sending sample(s): Khách hàng tự gửi mẫu/By customer
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities: 06/11 - 10/11/2023
7. Kết quả thử nghiệm/Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit QCVN 01-1:2018/BYT
1	Màu sắc	TCVN 6185:2015	TCU	<5	≤ 15
2	Mùi, vị	Cảm quan /Sensory		Không mùi	Không có mùi, vị lạ
3	Độ đục	Orbeco- TB300IR Turbidimeter	(NTU)	<0,5	≤ 2
4	pH (*)	TCVN 6492:2011		7,5	6,0 – 8,5
5	Clor dư tự do	TCVN 6225:2011	mg/L	0,3	0,2-1,0

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

Cn. Trần Văn An

Hà Nội, 10 tháng 11 năm 2023/ Hanoi, November 10, 2023
KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐO CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều Anh

- (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/ The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả/ Do not accept the proposal in case there is no retained sample, or more than 05 days from the date on the appointment for Test-Result(s).
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/ This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.
- Áp quy chuẩn theo yêu cầu khách hàng/.



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 23.11.06.129

1. Tên mẫu: Mẫu nước giữa mạng lưới - Mẫu lấy tại vị trí Đồng hồ cấp buôn cho Sơn Tây - Khu Quang Húc, xã Đông Quang, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
Name of sample
2. Tên/địa chỉ khách hàng: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng cấp thoát nước và môi trường Ba Vì
Name/Address of customer
3. Mô tả mẫu: 236 đường Quảng Oai, thị trấn Tây Đằng, Ba Vì, Hà Nội
Sample description
4. Ngày nhận mẫu: Trong 1 chai nhựa x 6L; 01 chai nhựa x 1,5L
Date of receiving sample
5. Người lấy/gửi mẫu: 06/11/2023
Sample taking
6. Ngày thực hiện thử nghiệm: Khách hàng tự gửi mẫu
The dates of testing activities
7. Kết quả thử nghiệm: 06/11/2023 - 09/11/2023
Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn tối đa cho phép Regular limit QCVN 01-1:2018/BYT
1	Coliforms *	TCVN 6187-1:2019	CFU/100mL	0	<3
2	Escherichia coli *	TCVN 6187-1:2019	CFU/100mL	0	<1

8. Nhận xét:
Remarks

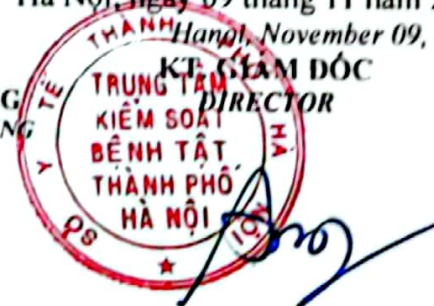
Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2023
Hanoi, November 09, 2023

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

ThS. Nguyễn Thành Đông

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THẨM ĐÓ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



KT. GIÁM ĐỐC
DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

- 1 (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2 Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
3 Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
4 Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request
5 Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả/
Do not accept the proposal in case there is no retained sample, or more than 05 days from the date on the appointment for Test-Result(s).
6 Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thẩm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.
7 Áp quy chuẩn theo yêu cầu khách hàng



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 23.11.06.130

1. Tên mẫu/Name of sample Mẫu nước cuối mạng lưới - Lấy tại vị trí số 46 đường Đức Thịnh, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
2. Tên/địa chỉ khách hàng Name/Address of customer Công ty cổ phần đầu tư xây dựng cấp thoát nước và môi trường Ba Vì 236 đường Quảng Oai, thị trấn Tây Đằng, Ba Vì, Hà Nội
3. Mô tả mẫu/Sample description Trong 1 chai nhựa x 6L; 01 chai nhựa x 1,5L
4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample 06/11/2023
5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel performing/sending sample(s) Khách hàng tự gửi mẫu/By customer
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities 06/11 - 10/11/2023
7. Kết quả thử nghiệm/Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit QCVN 01-1:2018/BYT
1	Màu sắc	TCVN 6185:2015	TCU	<5	≤ 15
2	Mùi, vị	Cảm quan /Sensory		Không mùi	Không có mùi, vị lạ
3	Độ đục	Orbeco- TB300IR Turbidimeter	(NTU)	<0,5	≤ 2
4	pH (*)	TCVN 6492:2011		7,4	6,0 – 8,5
5	Clor dư tự do	TCVN 6225:2011	mg/L	0,2	0,2-1,0

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

Cn. Trần Văn An

Hà Nội, 10 tháng 11 năm 2023/ Hanoi, November 10, 2023
KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều Anh

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/ The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả/ Do not accept the proposal in case there is no retained sample, or more than 05 days from the date on the appointment for Test-Result(s).
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/ This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.
7. Áp quy chuẩn theo yêu cầu khách hàng/.



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 23.11.06.130

1. Tên mẫu: *Name of sample* Mẫu nước cuối mạng lưới - Lấy tại vị trí số 46 đường Đức Thịnh, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
2. Tên/địa chỉ khách hàng: *Name/Address of customer* Công ty cổ phần đầu tư xây dựng cấp thoát nước và môi trường Ba Vì
236 đường Quảng Oai, thị trấn Tây Đằng, Ba Vì, Hà Nội
3. Mô tả mẫu: *Sample description* Trong 1 chai nhựa x 6L; 01 chai nhựa x 1,5L
4. Ngày nhận mẫu: *Date of receiving sample* 06/11/2023
5. Người lấy/gửi mẫu: *Sample taking* Khách hàng tự gửi mẫu
By customer
6. Ngày thực hiện thử nghiệm: *The dates of testing activities* 06/11/2023 - 09/11/2023
7. Kết quả thử nghiệm: *Test results*

TT No.	Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Kết quả <i>Result</i>	Giới hạn tối đa cho phép <i>Regular limit</i> QCVN 01-1:2018/BYT
1	Coliforms *	TCVN 6187-1:2019	CFU/100mL	0	<3
2	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1:2019	CFU/100mL	0	<1

8. Nhận xét:
Remarks

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2023
Hanoi, November 09, 2023

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

ThS. Nguyễn Thành Đông

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả/
Do not accept the proposal in case there is no retained sample, or more than 05 days from the date on the appointment for Test-Result(s).
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing
7. Áp quy chuẩn theo yêu cầu khách hàng